

**THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Căn cứ công văn số 8630/UBND-GDĐT ngày 13/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Thủ Đức;

Được sự thống nhất của cha, mẹ học sinh trong buổi họp đầu năm ngày 22/9/2024 về các khoản thu năm học 2024 - 2025;

Trường THCS Trường Thạnh thông báo các khoản thu năm học 2024 - 2025 đến toàn thể cha, mẹ học sinh như sau:

*** Các khoản thu theo quy định theo Nghị quyết số 12/2024/NQ/HĐND ngày 16/7/2024**

- Học phí năm học 2024 - 2025: 60.000 đồng/tháng

*** Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 13/2024/NQ-HĐND**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU 2024 - 2025	GHI CHÚ
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	200.000 đồng/tháng	
2	Khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	25.000 đồng/năm học	
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	170.000 đồng/năm học (PM điểm danh điện tử + PM quản lý học sinh) + 70.000 đồng/năm học (PM dạy học trực tuyến LMS) + 300.000 đồng/năm học (PM Ôn luyện - Tự nguyện)	

*** Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác của chương trình nhà trường**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU 2024 - 2025	GHI CHÚ
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi ngày (buổi thứ 2)	120.000 đồng/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh nâng cao)	54.000 đồng/tháng (Học 3 tiết/1 tuần)	
3	Tiền tổ chức Giáo dục kỹ năng sống	80.000 đồng/tháng	
4	Tiền tổ chức Giáo dục STEM	90.000 đồng/tháng	
5	Tiền tổ chức học bơi	650.000 đồng/khoá bơi 16 buổi (4 tháng)	
6	Tiền tổ chức học Tiếng Anh với người nước ngoài	230.000 đồng/tháng	

*** Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU 2024 - 2025	GHI CHÚ
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “ nâng cao năng lực kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” + Học phí + Phí duy trì tài khoản + Lệ phí thi	160.000 đồng/tháng 500.000 đồng/năm học 420.000 đồng/modul	(Học 2 tiết/1 tuần)

*** Các khoản thu cho cá nhân học sinh**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU 2024 - 2025	GHI CHÚ
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	180.000 đồng/năm học	
2	Tiền học phẩm	30.000 đồng/năm học	
3	Tiền suất ăn bán trú	32.000 đồng/1 suất ăn	Từ ngày 01/10/2024
4	Tiền nước uống	15.000 đồng/tháng	



5	Tiền trông giữ xe học sinh	2.000 đồng/ngày	
6	Tiền bảo hiểm y tế học sinh	884.520 đồng/1 năm	

*** Khoản thu thuê máy vi tính học sinh (xã hội hoá)**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	Ghi chú
1	Tiền thuê máy vi tính học sinh (46 máy)	13.000 đồng/tháng	

Nhà trường thực hiện thu theo số tháng thực học.

Nhà trường thực hiện thu định kỳ hàng tháng.

Học sinh thuộc diện miễn giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo, mồ côi cả cha lẫn mẹ đã nộp đơn sẽ được miễn giảm theo quy định.

Phụ huynh có thể thực hiện đóng tiền qua hệ thống quét mã QR của VNPTBAY của nhà trường theo hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban đại diện CMHS;
- Tất cả CMHS;
- GVCN, GVBM;
- Các đoàn thể;
- Lưu: HT, VT, KT.



Phạm Ngọc Lưu

